

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 42/2008/QĐ-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tự chủ kinh phí hoạt động của Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ Quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 6962/VPCP-KTTH ngày 29/11/2007 của Văn phòng Chính phủ và sau khi thống nhất với Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tự chủ kinh phí hoạt động của Ban quản lý các khu chế xuất và công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ Quy chế tạm thời về chế độ tự bảo đảm kinh phí hoạt động của Ban quản lý các khu chế xuất và công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 138/2001/QĐ-BTC ngày 19/12/2001 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

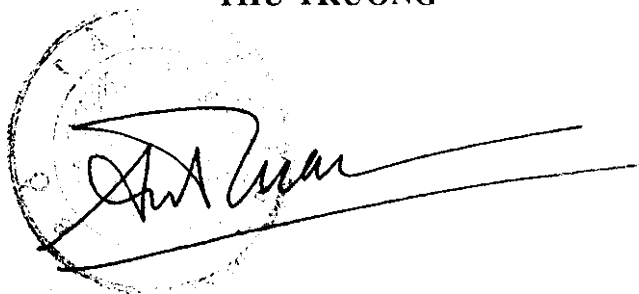
Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, Ban quản lý các khu chế xuất và công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh, Sở Tài chính thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này. *KC*

Nơi nhận:

- Thủ tướng và các phó Thủ tướng CP (để b/c);
- Văn phòng Quốc hội, Kiểm toán nhà nước;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước thành phố Hồ Chí Minh;
- Ban quản lý KCN, KCX TP. Hồ Chí Minh (sao gửi cho các công ty hạ tầng);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo, Website của Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Đỗ Hoàng Anh Tuấn

**QUY CHẾ TỰ CHỦ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CHẾ XUẤT VÀ CÔNG NGHIỆP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 42/2008/QĐ-BTC ngày 25/06/2008 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

Quyết định này quy định Quy chế tự chủ kinh phí hoạt động của Ban quản lý các khu chế xuất và công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Quy chế tự chủ).

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện Quy chế tự chủ

1. Việc thực hiện Quy chế tự chủ không làm ảnh hưởng tới môi trường đầu tư của các khu công nghiệp và khu chế xuất (sau đây gọi tắt là KCN, KCX) cũng như môi trường đầu tư chung.

2. Chấp hành các quy định của pháp luật hiện hành về dự toán và quyết toán các hoạt động thu chi áp dụng đối với đơn vị dự toán ngân sách. Mọi hoạt động thu - chi của Ban quản lý các khu chế xuất và công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Ban quản lý) phải thực hiện qua tài khoản của Ban quản lý mở tại Kho bạc Nhà nước thành phố Hồ Chí Minh.

3. Việc thực hiện Quy chế tự chủ phải công khai, dân chủ và bảo đảm quyền lợi hợp pháp của cán bộ, công chức; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phục vụ có hiệu quả hoạt động của Ban quản lý để phát triển các KCN, KCX trong phạm vi được quản lý.

4. Đơn vị tiền tệ sử dụng cho các hoạt động thu - chi của Ban quản lý là đồng Việt Nam. Nếu phát sinh bằng ngoại tệ thì quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch bình quân trên thị trường ngoại tệ liên ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm phát sinh khoản thu bằng ngoại tệ.

Chương II

NỘI DUNG CHẾ ĐỘ TỰ CHỦ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 3. Nguồn thu của Ban quản lý

1. Ngân sách thành phố cấp (đối với trường hợp Ban quản lý được Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đặt hàng hoặc giao thêm nhiệm vụ);
2. Phí duy tu và tái tạo cơ sở hạ tầng tại các KCN, KCX thành phố Hồ Chí Minh do các công ty kinh doanh hạ tầng trích nộp cho Ban quản lý theo quy định của Bộ Tài chính về Quy chế thu và sử dụng phí duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng tại các KCN, KCX thành phố Hồ Chí Minh.
3. Các khoản phí, lệ phí được để lại theo quy định của pháp luật;
4. Thu từ các hoạt động dịch vụ được cơ quan có thẩm quyền cho phép thực hiện;
5. Các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nội dung chi

1. Chi thường xuyên:

- Chi hoạt động thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, gồm: tiền lương; tiền công; các khoản phụ cấp lương; các khoản trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn theo quy định hiện hành; dịch vụ công cộng; văn phòng phẩm; các khoản chi nghiệp vụ; sửa chữa thường xuyên tài sản cố định và các khoản chi khác theo chế độ quy định.

- Chi hoạt động thường xuyên phục vụ cho công tác thu phí và lệ phí, gồm: tiền lương; tiền công; các khoản phụ cấp lương; các khoản trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn theo quy định hiện hành cho số lao động trực tiếp phục vụ công tác thu phí và lệ phí; các khoản chi nghiệp vụ chuyên môn; chi mua sắm vật tư, nguyên liệu và các khoản chi khác liên quan đến công tác thu phí và lệ phí; sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn tài sản, máy móc, thiết bị phục vụ công tác thu phí và lệ phí; chi khen thưởng, phúc lợi cho cán bộ, nhân viên trực tiếp thực hiện công tác thu phí và lệ phí theo quy định và các khoản chi khác theo chế độ quy định phục vụ cho công tác thu phí và lệ phí.

- Chi cho các hoạt động dịch vụ gồm: tiền lương; tiền công; các khoản phụ cấp lương; các khoản trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn theo quy định hiện hành; nguyên, nhiên vật liệu, lao vụ mua ngoài; khấu hao tài sản cố định; sửa chữa tài sản cố định; chi trả lãi tiền vay, lãi tiền huy động khác theo chế độ quy định; chi các khoản thuế phải nộp theo quy định của pháp luật và các khoản chi khác (nếu có).

2. Chi không thường xuyên:

- Chi thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ;
- Chi thực hiện chương trình đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức;
- Chi thực hiện các nhiệm vụ do nhà nước đặt hàng;
- Chi vốn đối ứng thực hiện các dự án có nguồn vốn nước ngoài theo quy định;
- Chi thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao;
- Chi thực hiện tinh giản biên chế theo chế độ do nhà nước quy định;
- Chi mua sắm trang thiết bị, sửa chữa tài sản cố định thực hiện các dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Chi thực hiện các dự án từ nguồn vốn viện trợ nước ngoài;
- Các khoản chi khác theo quy định (nếu có).

Điều 5. Tiền lương và thu nhập

1. Tiền lương, phụ cấp lương:

- Chi tiền lương, phụ cấp lương của Ban quản lý được xác định trên cơ sở tổng quỹ tiền lương cấp bậc, chức vụ và phụ cấp lương của Ban quản lý và quỹ tiền lương tăng thêm theo quy định.

- Quỹ tiền lương cấp bậc, chức vụ và phụ cấp lương của Ban quản lý được xác định trên cơ sở số lượng biên chế được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao; hệ số lương cấp bậc và các khoản phụ cấp được hưởng của cán bộ, công chức theo quy định hiện hành và mức lương tối thiểu chung do Nhà nước quy định.

- Quỹ tiền lương tăng thêm do Ban quản lý quyết định tối đa không quá 02 lần quỹ tiền lương cấp bậc, chức vụ và phụ cấp lương trong năm do nhà nước quy định, sau khi đã thực hiện trích lập các Quỹ theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 Quy chế này.

2. Đối với các khoản đóng góp theo lương: các khoản đóng góp theo lương như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn được xác định và chi trả trên cơ sở quỹ tiền lương cấp bậc, chức vụ của Ban quản lý.

3. Ban quản lý được chủ động sử dụng quỹ tiền lương tăng thêm để chi trả tiền lương cho cán bộ, công chức trên cơ sở năng suất, chất lượng và hiệu quả làm việc của từng người theo các quy định chung và Quy chế tài chính nội bộ của Ban quản lý. Mức lương thực trả cho người lao động không thấp hơn tiền lương cơ bản mà người lao động được hưởng xác định theo mức lương tối thiểu, hệ số lương và các khoản phụ cấp lương (nếu có) theo quy định hiện hành.